

Số: 523/KH-UBND

Gia Lai, ngày 11 tháng 5 năm 2021

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025

Triển khai thực hiện Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 03/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021-2025; văn bản số 1485/BKHĐT-HTX ngày 19/3/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc triển khai thực hiện Đề án; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Đề án, với nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU:

1. Mục tiêu tổng quát

a) Cung cấp cơ sở thực tiễn về hợp tác xã kiểu mới hoạt động hiệu quả góp phần thực hiện thành công đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

b) Xây dựng các mô hình hợp tác xã trở thành kiểu mẫu nhằm tuyên truyền, nâng cao nhận thức và tạo sức hút để người dân, tổ chức, doanh nghiệp tham gia, liên kết với hợp tác xã.

c) Làm cơ sở để nhân rộng các mô hình hợp tác xã kiểu mới hoạt động hiệu quả trong nhiều lĩnh vực, thúc đẩy khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã phát triển trên phạm vi cả nước.

2. Mục tiêu cụ thể (đến năm 2025)

a) Lựa chọn được tối thiểu 05 hợp tác xã/liên hiệp hợp tác xã tham gia, hoạt động theo 05 mô hình sau:

- Lĩnh vực nông nghiệp

+ Mô hình hợp tác xã vừa sản xuất, vừa tham gia thị trường (sàn giao dịch nông sản).

+ Mô hình hợp tác xã nông nghiệp đảm nhiệm các dịch vụ đầu vào, sơ chế/chế biến và đầu ra trong chuỗi giá trị nông sản.

+ Mô hình hợp tác xã sản xuất sản phẩm OCOP, gắn với du lịch nông thôn, miền núi.

- Lĩnh vực phi nông nghiệp

+ Mô hình hợp tác xã giao thông vận tải.

+ Mô hình hợp tác xã dịch vụ vì cộng đồng (hoạt động lĩnh vực môi trường, y tế, giáo dục, quản lý chợ...).

b) 100% hợp tác xã thí điểm hoạt động hiệu quả cao, được đánh giá xếp loại tốt, đạt từ 80 điểm trở lên theo Thông tư số 01/2020/TT-BKHĐT ngày 19 tháng 02 năm 2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về hướng dẫn phân loại và đánh giá hợp tác xã (sau đây gọi tắt là Thông tư số 01/2020/TT-BKHĐT).

c) Xây dựng Phương án nhân rộng các mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả trên địa bàn tỉnh trong 05 năm tiếp theo (giai đoạn 2026 - 2030).

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỀU KIỆN THAM GIA

1. Đối tượng và thời gian thực hiện

a) Đối tượng: Là các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (gọi chung là hợp tác xã) đang hoạt động hiệu quả trên địa bàn tỉnh, có nhu cầu tham gia Đề án, được lựa chọn, đáp ứng các điều kiện tham gia.

b) Số lượng tham gia: Lựa chọn 05 hợp tác xã tham gia Đề án.

c) Thời gian thực hiện Đề án: Gồm 03 giai đoạn

- Giai đoạn 1: Lựa chọn mô hình hợp tác xã thí điểm (trong năm 2021).

- Giai đoạn 2: Hoàn thiện mô hình thí điểm, nhân rộng một số mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả đã hoàn thiện (đến ngày 30 tháng 6 năm 2025).

- Giai đoạn 3: Tổng kết, đề xuất phương án nhân rộng các mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả (6 tháng cuối năm 2025).

2. Điều kiện tham gia

a) Điều kiện bắt buộc

- Hợp tác xã hoạt động theo quy định Luật Hợp tác xã năm 2012.

- Hợp tác xã đang hoạt động sản xuất, kinh doanh và phát triển theo các mô hình được Đề án lựa chọn.

- Hợp tác xã kinh doanh hiệu quả, có lãi liên tục trong 03 năm tài chính gần nhất.

- Hợp tác xã nộp đầy đủ Hồ sơ đăng ký tham gia Đề án, trong đó có Bản đánh giá hợp tác xã năm 2020 đạt loại Khá (65 điểm) trở lên theo Thông tư số 01/2020/TT-BKHĐT.

b) Điều kiện ưu tiên

- Các hợp tác xã có nhiều thành viên tham gia, được sự đồng tình, nhất trí của thành viên và Chính quyền cơ sở nơi hợp tác xã đặt trụ sở. Tích cực tham gia các hoạt động cộng đồng gắn với Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

- Các hợp tác xã sản xuất quy mô lớn, sản xuất sản phẩm chủ lực của địa phương theo hướng xuất khẩu, liên kết với doanh nghiệp, tham gia chuỗi giá trị, ứng dụng khoa học công nghệ cao, gắn với tăng trưởng xanh.

- Các hợp tác xã có nhiều thành viên là nữ hoặc phụ nữ tham gia quản lý; vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, vùng sâu, vùng xa; tạo việc làm, hỗ trợ cho người yếu thế; do thanh niên khởi nghiệp.

III. CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ

1. Hỗ trợ các hợp tác xã thực hiện thí điểm theo quy định tại Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã năm 2012, Nghị định số 107/2017/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 193/2013/NĐ-CP.

2. Theo Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình Hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021 - 2025, trong đó ngân sách nhà nước hỗ trợ 100% cho hợp tác xã thí điểm.

3. Kinh phí thực hiện Đề án từ các nguồn vốn

a) Vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương trong kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021 – 2025.

b) Vốn đầu tư công nguồn ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho địa phương trong kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 theo quy định tại Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 và Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14.

c) Kinh phí sự nghiệp giai đoạn 2021 - 2025 thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

d) Kinh phí lồng ghép trong các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 – 2025.

d) Kinh phí huy động hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

4. Ủy ban nhân dân tỉnh ưu tiên bố trí nguồn ngân sách để thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

IV. TRIỂN KHAI HOÀN THIỆN MÔ HÌNH HỢP TÁC XÃ THÍ ĐIỂM

1. Giai đoạn 1: Lựa chọn mô hình hợp tác xã thí điểm (trong năm 2021)

a) Hồ sơ Hợp tác xã đăng ký tham gia Đề án bao gồm:

+ Báo cáo tình hình hoạt động, phương án sản xuất kinh doanh của hợp tác xã.

+ Báo cáo tài chính 03 năm gần nhất theo quy định.

+ Bản tự đánh giá xếp loại hợp tác xã năm 2020 đạt loại Khá (từ 65 điểm) trở lên theo Thông tư số 01/2020/TT-BKHĐT.

+ Văn bản đề xuất kinh phí: Mức hỗ trợ, nguồn hỗ trợ, việc sử dụng kinh phí vào sản xuất kinh doanh của hợp tác xã.

+ Giấy đề nghị (Phụ lục II kèm theo).

b) Tổng hợp, rà soát, đánh giá Hồ sơ đăng ký tham gia Đề án của các hợp tác xã, quyết định lựa chọn hợp tác xã thí điểm, bảo đảm đúng tiêu chí và đối tượng tham gia Đề án, gửi danh sách về Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 15/12/2021.

c) Tổ chức triển khai giai đoạn 2 Đề án sau khi lựa chọn xong mô hình hợp tác xã thí điểm.

2. Giai đoạn 2: Hoàn thiện mô hình thí điểm, nhân rộng một số mô hình hợp tác xã thí điểm kiểu mới hiệu quả đã hoàn thiện (đến ngày 30 tháng 6 năm 2025).

a) Xây dựng Kế hoạch triển khai hoàn thiện hợp tác xã thí điểm

- Căn cứ các nội dung được phê duyệt của giai đoạn 1, hợp tác xã thí điểm khi kết thúc Đề án phải đáp ứng các yêu cầu sau:

+ Tổng điểm đánh giá của hợp tác xã từ 80 đến 100 điểm theo Thông tư số 01/2020/TT-BKHĐT.

+ Điểm đánh giá ở mỗi tiêu chí cần hoàn thiện theo Thông tư số 01/2020/TT-BKHĐT của hợp tác xã phải bằng hoặc cao hơn so với ban đầu.

- UBND huyện, thị xã, thành phố phối hợp với Liên minh Hợp tác xã tinh hoàn thiện kế hoạch do hợp tác xã thí điểm xây dựng, bảo đảm phù hợp với kế hoạch hỗ trợ của Nhà nước.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm phê duyệt Kế hoạch triển khai hoàn thiện hợp tác xã thí điểm, làm căn cứ để tổ chức theo dõi, kiểm tra, đánh giá hợp tác xã thí điểm trong quá trình thực hiện Đề án.

b) Hoàn thiện hợp tác xã thí điểm

- Trách nhiệm của hợp tác xã thí điểm:

+ Phối hợp với các đơn vị có liên quan để hoàn thiện hồ sơ, thụ hưởng các chính sách hỗ trợ của Nhà nước theo quy định.

+ Chủ động rà soát tổ chức, hoạt động của hợp tác xã, kiện toàn, sắp xếp lại bộ máy theo hướng tinh gọn, hiệu quả, hoạt động theo đúng quy định của Luật Hợp tác xã năm 2012; chủ động giải quyết, khắc phục các khó khăn vướng mắc còn tồn tại.

+ Tăng cường ứng dụng khoa học kỹ thuật, chuẩn hóa các quy trình để quản trị hợp tác xã một cách hiệu quả. Thực hiện chế độ quản lý tài chính, kế toán theo quy định; ưu tiên áp dụng kiểm toán độc lập. Cung cấp thông tin chính xác, đầy đủ, thường xuyên và kịp thời cho các thành viên hợp tác xã.

+ Triển khai phương án sản xuất kinh doanh, tập trung vào các nội dung, tiêu chí hoàn thiện theo kế hoạch như: Huy động tăng vốn sản xuất, đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng và trang thiết bị; ứng dụng các tiến bộ khoa học - kỹ thuật; hợp tác liên kết với doanh nghiệp, hợp tác xã khác theo chuỗi giá trị; thu hút thêm thành viên tham gia, cung cấp thêm các sản phẩm dịch vụ cho các thành viên hợp tác xã.

+ Chủ động, sáng tạo, cạnh tranh bình đẳng với các thành phần kinh tế khác theo cơ chế thị trường.

- Trách nhiệm của các Sở, ngành, Liên minh Hợp tác xã tinh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

+ Triển khai chính sách hỗ trợ đã được phê duyệt cho hợp tác xã thí điểm bảo đảm đúng tiến độ, kinh phí và nội dung theo quy định.

+ Định kỳ tổ chức kiểm tra, đánh giá và báo cáo về công tác triển khai hoàn thiện hợp tác xã thí điểm theo quy định. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh, báo cáo Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

+ Tổ chức sơ kết thực hiện Đề án vào Quý IV năm 2023 để đánh giá và đưa ra phương hướng, giải pháp cho giai đoạn tiếp theo.

+ Trong quá trình triển khai, hợp tác xã nào đã hoàn thiện mô hình thì UBND huyện, thị xã, thành phố phối hợp Liên minh Hợp tác xã tỉnh đánh giá hiệu quả hoạt động, tổ chức phổ biến, tuyên truyền, giới thiệu cho các hợp tác xã khác tham quan, học hỏi.

3. Giai đoạn 3: Tổng kết, đề xuất phương án nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả (6 tháng cuối năm 2025).

a) Kết thúc giai đoạn hoàn thiện mô hình hợp tác xã thí điểm sẽ tổ chức tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Đề án theo Kế hoạch hoàn thiện hợp tác xã thí điểm và Mục tiêu của Đề án.

b) Trên cơ sở kết quả đạt được, xây dựng phương án nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả, gửi về Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, trình Thủ tướng Chính phủ phương án nhân rộng mô hình thí điểm trên toàn quốc trong giai đoạn 2026 – 2030.

c) Khen thưởng đối với các tổ chức, cá nhân có đóng góp tích cực cho việc hoàn thành các mục tiêu của Đề án.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

- Cân đối ngân sách địa phương, bố trí lòng ghép nguồn lực để thực hiện các chính sách hỗ trợ, ưu đãi của Nhà nước với hợp tác xã phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương và quy định của pháp luật. Tạo điều kiện cho các hợp tác xã đủ năng lực, điều kiện được tham gia Đề án.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã để có biện pháp phù hợp nhằm chấn chỉnh, hướng dẫn, hỗ trợ cho hợp tác xã hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả và chấp hành đúng các quy định của pháp luật. Kịp thời phổ biến, nhân rộng các mô hình HTX thí điểm.

- Kiện toàn bộ máy quản lý nhà nước về kinh tế tập thể, hợp tác xã; bố trí công chức chuyên trách quản lý, kiểm tra, đánh giá và hỗ trợ hợp tác xã trong quá trình thực hiện Đề án;

- Cơ quan đăng ký HTX cấp huyện tổng hợp, báo cáo kết quả phân loại, đánh giá HTX của năm trên địa bàn huyện gửi cơ quan đăng ký HTX cấp tỉnh đồng thời chủ trì lựa chọn đề xuất mô hình HTX thí điểm của địa phương gửi danh sách (kèm theo hồ sơ) HTX tham gia Đề án, theo các tiêu chí quy định tại Kế hoạch này chậm nhất vào ngày 30/10/2021.

- Có trách nhiệm phê duyệt Kế hoạch triển khai hoàn thiện hợp tác xã thí điểm, làm căn cứ để tổ chức theo dõi, kiểm tra, đánh giá hợp tác xã thí điểm trong quá trình thực hiện Đề án chậm nhất vào ngày 30/01/2022.

- Đổi với các mô hình đã hoàn thiện so với kế hoạch, tổ chức đánh giá hiệu quả hoạt động, phổ biến tuyên truyền, giới thiệu cho các HTX khác tham quan, học hỏi và nhân rộng.

- Phối hợp với các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng, Công Thương, Giao thông vận tải đề xuất phương án nhân rộng mô hình HTX hiệu quả.

- Xây dựng kế hoạch hoàn thiện HTX thí điểm của địa phương chậm nhất vào ngày 15/02/2022 (Phụ lục V kèm theo).

- Đề xuất phương án nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả, gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp phương án nhân rộng mô hình thí điểm trên toàn tỉnh trong giai đoạn 2026 – 2030.

2. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư làm đầu mối hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Chủ trì thẩm định hồ sơ đăng ký tham gia Đề án do UBND huyện, thị xã, thành phố đề xuất, quyết định lựa chọn hợp tác xã thí điểm, bảo đảm đúng tiêu chí và đối tượng tham gia Đề án, tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt số lượng HTX kèm danh sách gửi về Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 25/12/2021 (Phụ lục III kèm theo).

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương nghiên cứu và đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Đề án; sơ kết, tổng kết đánh giá và rút kinh nghiệm.

- Tổ chức sơ kết thực hiện Đề án vào Quý IV năm 2023 để đánh giá và đưa ra phương hướng, giải pháp cho giai đoạn tiếp theo.

- Chủ trì báo cáo định kỳ (06 tháng, 01 năm) gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

- Khen thưởng các tổ chức, cá nhân, tập thể có đóng góp vào thành công chung của Đề án; đề xuất phương án nhân rộng mô hình hợp tác xã hiệu quả của địa phương trong giai đoạn tiếp theo, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

- Tham mưu UBND tỉnh tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện các mô hình trong vòng 6 tháng cuối năm 2025.

- Đề xuất phương án nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả, gửi về Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, trình Thủ tướng Chính phủ phương án nhân rộng mô hình thí điểm trên toàn quốc trong giai đoạn 2026 – 2030.

3. Trách nhiệm của Sở Công thương:

- Thực hiện chính sách hỗ trợ kết nối thị trường, liên kết hợp tác với doanh nghiệp lớn hỗ trợ đầu ra cho sản phẩm của hợp tác xã thí điểm.

4. Trách nhiệm của Liên minh Hợp tác xã tỉnh:

- Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ thành viên hợp tác xã; tổ chức tư vấn, kiện toàn hoạt động; xúc tiến thương mại mở rộng thị trường; tạo điều kiện thuận lợi, hỗ trợ cho hợp tác xã thí điểm được vay nguồn vốn ưu đãi của Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã.

- Tham gia xây dựng Kế hoạch triển khai hoàn thiện hợp tác xã thí điểm, làm căn cứ để tổ chức theo dõi, kiểm tra, đánh giá hợp tác xã thí điểm trong quá trình thực hiện Đề án.

- Tham gia rà soát, hoàn thiện Kế hoạch do hợp tác xã thí điểm xây dựng, bảo đảm phù hợp với kế hoạch hỗ trợ của Nhà nước.

- Báo cáo định kỳ (06 tháng, 01 năm) theo đúng quy định. Tham gia sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm hoàn thiện mô hình hợp tác xã thí điểm.

- Phối hợp thẩm định hồ sơ đăng ký tham gia Đề án do UBND huyện, thị xã, thành phố đề xuất, quyết định lựa chọn hợp tác xã thí điểm, bảo đảm đúng tiêu chí và đối tượng tham gia Đề án.

5. Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Tham gia thẩm định hồ sơ đăng ký tham gia Đề án do UBND huyện, thị xã, thành phố đề xuất, quyết định lựa chọn hợp tác xã thí điểm, bảo đảm đúng tiêu chí và đối tượng tham gia Đề án.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện các mô hình HTX nông nghiệp.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư đề xuất phương án nhân rộng mô hình hợp tác xã nông nghiệp hoạt động hiệu quả trong giai đoạn tiếp theo.

6. Trách nhiệm của Sở Xây dựng:

- Tham gia thẩm định hồ sơ đăng ký tham gia Đề án do UBND huyện, thị xã, thành phố đề xuất, quyết định lựa chọn hợp tác xã thí điểm, bảo đảm đúng tiêu chí và đối tượng tham gia Đề án.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện các mô hình HTX xây dựng.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư đề xuất phương án nhân rộng mô hình hợp tác xã xây dựng hoạt động hiệu quả trong giai đoạn tiếp theo.

7. Trách nhiệm của Sở Giao thông vận tải:

- Tham gia thẩm định hồ sơ đăng ký tham gia Đề án do UBND huyện, thị xã, thành phố đề xuất, quyết định lựa chọn hợp tác xã thí điểm, bảo đảm đúng tiêu chí và đối tượng tham gia Đề án.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện các mô hình HTX giao thông vận tải.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư đề xuất phương án nhân rộng mô hình hợp tác xã giao thông vận tải hoạt động hiệu quả trong giai đoạn tiếp theo.

8. Trách nhiệm của Sở Tài chính:

- Tham gia thẩm định hồ sơ đăng ký tham gia Đề án do UBND huyện, thị xã, thành phố đề xuất, quyết định lựa chọn hợp tác xã thí điểm, bảo đảm đúng tiêu chí và đối tượng tham gia Đề án.

- Trên cơ sở dự toán được lập theo đúng quy định của các đơn vị, Sở Tài chính phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, các cơ quan, đơn vị liên quan kiểm tra, tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh xem xét, bố trí kinh phí để triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ, ưu đãi của Nhà nước đối với kinh tế tập thể, hợp tác xã phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách nhà nước và phân cấp quản lý ngân sách hiện hành.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư thực hiện kiểm tra, giám sát sử dụng kinh phí thực hiện Đề án.

9. Trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ:

- Tham gia thẩm định hồ sơ đăng ký tham gia Đề án do UBND huyện, thị xã, thành phố đề xuất, quyết định lựa chọn hợp tác xã thí điểm, bảo đảm đúng tiêu chí và đối tượng tham gia Đề án.

- Đẩy mạnh công tác tổ chức quảng bá thương hiệu, tham gia chợ công nghệ giới thiệu sản phẩm của các hợp tác xã.

- Tăng cường công tác hỗ trợ bảo hộ sở hữu trí tuệ cho các sản phẩm nông nghiệp chủ lực, thế mạnh của các địa phương; đẩy mạnh công tác hỗ trợ hướng dẫn xây dựng và phát triển thương hiệu, chỉ dẫn địa lý trên địa bàn tỉnh nâng cao giá trị cho các sản phẩm nông nghiệp chủ lực của tỉnh.

10. Trách nhiệm của Các sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị có liên quan:

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, tạo điều kiện cho các hợp tác xã khác tham gia Đề án, nhân rộng các mô hình hợp tác xã đã hoàn thiện.

- Tham gia thẩm định hồ sơ HTX thí điểm và HTX tham gia Đề án.

11. Trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch, nếu có vướng mắc, phát sinh cần sửa đổi, bổ sung, các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động đề xuất, gửi Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Kế hoạch và Đầu tư) để tổng hợp, báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh.

12. Các HTX tham gia thí điểm:

- Giai đoạn 1: Các HTX có nhu cầu và đủ điều kiện nộp hồ sơ đăng ký tham gia Đề án theo hướng dẫn về cơ quan đăng ký HTX cấp huyện nơi HTX đặt trụ sở chính chậm nhất vào ngày 10/10/2021.

- Giai đoạn 2:

+ Xây dựng Kế hoạch triển khai hoàn thiện HTX thí điểm gửi cơ quan đăng ký HTX cấp huyện chậm nhất vào ngày 15/01/2022 (Phụ lục IV kèm theo).

+ Tổ chức hoàn thiện các tiêu chí đã đặt ra theo kế hoạch và mục tiêu.

+ Theo dõi, đánh giá tình hình thực hiện Đề án tại HTX thí điểm. (tự theo dõi, đánh giá thường xuyên gửi LM HTX tỉnh tổng hợp báo cáo định kỳ 06 tháng, 01 năm).

+ Phối hợp với cơ quan quản lý Nhà nước sơ kết Đề án vào Quý IV/2023.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Đề án lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2025; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- TT, Tỉnh ủy, TT, HĐND tỉnh (b/c);
- Đ/c Chủ tịch, các đ/c PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- UBMT tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các đoàn thể cấp tỉnh;
- Các sở, ban ngành liên quan thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, KTTH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Kpă Thuyên

Phụ lục I



(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 523/KH-UBND ngày 11/5/2021
của UBND tỉnh Gia Lai)

QUY TRÌNH TRIỂN KHAI

Đề án lựa chọn, hoàn thiện và nhân rộng mô hình HTX kiểu mới hiệu quả

Bước thực hiện	Nội dung	Thực hiện		Ghi chú
		Cơ quan QLNN	HTX thí điểm	
Giai đoạn 1	Lựa chọn HTX thí điểm (trong năm 2021)	- Ban hành văn bản hướng dẫn về điều kiện tham gia, chính sách, kinh phí hỗ trợ cho HTX thí điểm (nếu cần thiết)	x	
		- HTX có nhu cầu và đủ điều kiện nộp Hồ sơ đăng ký tham gia Đề án theo hướng dẫn.		x Phụ lục II
		- Rà soát, đánh giá Hồ sơ đăng ký tham gia Đề án của các HTX. Lựa chọn và phê duyệt danh sách HTX thí điểm.	x	
		- Gửi quyết định phê duyệt số lượng HTX thí điểm cho Bộ Kế hoạch và Đầu tư	x	Phụ lục III
Giai đoạn 2	Hoàn thiện mô hình thí điểm, nhân rộng một số mô hình hợp tác xã kiểu mới đã hoàn thiện (đến ngày 30 tháng 6 năm 2025)	- Xây dựng và phê duyệt Kế hoạch triển khai hoàn thiện HTX thí điểm.	x	x Phụ lục IV, V
		- Tổ chức triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ cho HTX thí điểm theo quyết định phê duyệt.	x	
		- HTX tổ chức hoàn thiện các tiêu chí đã đặt ra theo kế hoạch và mục tiêu.		x
		- Theo dõi, đánh giá, kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện Đề án tại các HTX thí điểm.	x	x
		- Đổi mới các mô hình đã hoàn thiện so với kế hoạch, tổ chức đánh giá hiệu quả hoạt động,	x	



	phổ biến, tuyên truyền, giới thiệu cho các hợp tác xã khác tham quan, học hỏi và nhân rộng.		
	- Triển khai Sơ kết Đề án vào Quý IV/2023	x	x
	Gửi Báo cáo Sơ kết cho Bộ Kế hoạch và Đầu tư	x	
Giai đoạn 3	- Tổng kết Đề án	x	
	- Đề xuất phương án nhân rộng mô hình HTX hiệu quả	x	
	Gửi báo cáo tổng kết và đề xuất phương án nhân rộng mô hình HTX hiệu quả cho Bộ Kế hoạch và Đầu tư	x	



Phụ lục II

(Bản hành kèm theo Kế hoạch số 523/KH-UBND ngày 11/5/2021
của UBND tỉnh Gia Lai)

GIẤY ĐỀ NGHỊ

Đăng ký tham gia Đề án lựa chọn, hoàn thiện và nhân rộng mô hình HTX kiểu mới hiệu quả

1. Tên hợp tác xã:.....
2. Địa chỉ:.....
3. Điện thoại:..... Email:.....
4. Số giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Mã số thuế:.....
5. Ngành, nghề kinh doanh chính:
6. Mô hình đăng ký tham gia (lựa chọn 1 mô hình (x)):

<input type="checkbox"/>	(1) Mô hình HTX vừa sản xuất, vừa tham gia thị trường (sàn giao dịch nông sản).
<input type="checkbox"/>	(2) Mô hình HTX tích tụ, tập trung ruộng đất có quy mô lớn và ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất.
<input type="checkbox"/>	(3) Mô hình HTX nông nghiệp đảm nhiệm các dịch vụ đầu vào, sơ chế/chế biến và đầu ra trong chuỗi giá trị nông sản.
<input type="checkbox"/>	(4) Mô hình HTX ứng phó biến đổi khí hậu.
<input type="checkbox"/>	(5) Mô hình HTX phát triển nông lâm thủy sản bền vững.
<input type="checkbox"/>	(6) Mô hình HTX sản xuất sản phẩm OCOP, gắn với du lịch nông thôn, miền núi.
<input type="checkbox"/>	(7) Mô hình doanh nghiệp tham gia là thành viên HTX sản xuất chế biến nông lâm thủy sản.
<input type="checkbox"/>	(8) Mô hình HTX đánh bắt, nuôi trồng thủy hải sản và bảo vệ nguồn lợi cộng đồng.
<input type="checkbox"/>	(9) Mô hình HTX hoạt động trong lĩnh vực xây dựng.
<input type="checkbox"/>	(10) Mô hình HTX giao thông vận tải.
<input type="checkbox"/>	(11) Mô hình HTX tiêu thủ công nghiệp gắn với phục hồi và phát triển làng nghề truyền thống
<input type="checkbox"/>	(12) Mô hình HTX dịch vụ vì cộng đồng

7. Nội dung cần Nhà nước hỗ trợ để HTX hoàn thiện:

Số TT	Đề xuất nội dung cần hỗ trợ	Số lượng/ kinh phí (triệu đồng)
I	Hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực	
1		
2		



II	Hỗ trợ xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường	
1		
2		
III	Hỗ trợ ứng dụng khoa học, kỹ thuật, công nghệ mới	
1		
2		
IV	Hỗ trợ tổ chức lại hoạt động hợp tác xã	
1		
2		
V	Hỗ trợ tiếp cận vốn ưu đãi và Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã	
1		
2		
VI	Hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng và chế biến sản phẩm (hỗ trợ riêng cho mô hình HTX hoạt động lĩnh vực nông nghiệp (1) – (8))	
1		
2		
VII	Hỗ trợ khác	
1		
2		
	Tổng cộng (phần kinh phí)	

Hợp tác xã cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung ./.

....., ngày..... tháng..... năm

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA HỢP TÁC XÃ**

Tên cơ quan.....



Phụ lục III

SỐ LUƯƠNG HỢP TÁC XÃ THÍ ĐIỂM (*)
Hành kèm theo Kế hoạch số 323 /KH-UBND ngày 24/5/2021 của UBND tỉnh Gia Lai)

STT	Tên Hợp tác xã	Địa chỉ	Người đại diện pháp luật	Số điện thoại liên hệ	Số thành viên	Danh giá xếp loại HTX năm 2020 (điểm)	Mô hình HTX lựa chọn hoàn thiện	Nội dung cần nhà nước hỗ trợ để HTX hoàn thiện	Ghi chú
1									
2									
3									
4									
5									

(*) *Ghi chú: Phụ lục kèm theo quyết định phê duyệt số lượng HTX tham gia Đề án*

Phụ lục IV

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 523 /KH-UBND ngày 11/5/2021 của UBND tỉnh Gia Lai)

KẾ HOẠCH HOÀN THIỆN

Cửa Hợp tác xã.....



Địa chỉ:

Số điện thoại:

Địa chỉ Website/mail

Số GCN ĐKKD/ Mã số thuế:

Loại mô hình HTX đăng ký tham gia:

Ngày tham gia Đề án:

Số TT	Tiêu chí đánh giá	Thang điểm tối đa (theo Thông tư 01/2020/TT-BKHTT BKHTT ngày 19/02/2020)	Thực trạng HTX đánh giá năm 2020 (≥65)	Kế hoạch hoàn thiện (>=80)		Tình hình thực tế đến ngày báo cáo
				Đến 30/9/2023 (Sơ kết Đề án)	Đến 31/6/2025 (Tổng kết Đề án)	
1	Nhóm tiêu chí về tài chính	30				
1	- Tiêu chí 1: Vốn của hợp tác xã;	7				
a)	Tổng nguồn vốn bình quân của HTX	6				
b)	Tổng nguồn vốn của HTX tăng so với năm trước.	1				
2	- Tiêu chí 2: Tài sản của hợp tác xã	6				
a)	Tổng tài sản không chia bình quân	5				
b)	Tổng tài sản không chia tăng so với năm trước.	1				
3	- Tiêu chí 3: Kết quả sản xuất kinh doanh trong năm của hợp tác xã;	11				
a)	Tổng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	4				
b)	Tỷ lệ cung ứng sản phẩm, dịch vụ cho thành viên	3				
c)	Lợi nhuận (lưu nhập) trước thuế	4				



Kế hoạch hoàn thiện (≥ 80)

Số TT	ĐƠN VỊ	Thang điểm tối đa (theo Thông tư 01/2020/TT- BK HDT ngày 19/02/2020)	Thực trạng HTX đánh giá năm 2020 (≥ 65)	Kế hoạch hoàn thiện (≥ 80)		Tình hình thực tế đến ngày báo cáo
				Đến 30/9/2023 (Sơ kết Đề án)	Đến 31/6/2025 (Tổng kết Đề án)	
4	- Tiêu chí 4: Trích lập các Quỹ của hợp tác xã	6	Điểm đánh giá HTX	Các nội dung cần Nhà nước hỗ trợ để hợp tác xã hoàn thiện	Điểm đánh giá HTX	Các nội dung cần Nhà nước hỗ trợ để hợp tác xã hoàn thiện
	a) Tỷ lệ trích lập Quỹ đầu tư phát triển	2				
	b) Tỷ lệ trích lập Quỹ Dự phòng	2				
	c) Tỷ lệ trích lập các Quỹ khác	2				
II	Nhóm tiêu chí về quản trị, điều hành, năng lực của HTX	30				
5	- Tiêu chí 5: Chấp hành pháp luật trong hoạt động của hợp tác xã	8				
6	- Tiêu chí 6: Giải quyết các tranh chấp, khiếu nại	6				
7	- Tiêu chí 7: Trình độ cán bộ quản lý điều hành.	6				
	a) Tỷ lệ cán bộ quản lý HTX qua đào tạo ĐH, CĐ mở lên	2				
	b) Tỷ lệ cán bộ quản lý HTX qua đào tạo sơ cấp, trung cấp	2				
	c) Tỷ lệ cán bộ trẻ	2				
8	- Tiêu chí 8: Thực hiện các chế độ, chính sách cho thành viên và người lao động	6				
9	- Tiêu chí 9: Mức độ áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, xây dựng thương hiệu, chuỗi giá trị	4				
III	Nhóm tiêu chí về thành viên, lợi ích thành viên, công đồng và tiêu chí khác	40				
10	- Tiêu chí 10: Mức độ tham gia của thành viên đối với hợp tác xã:	14				
	a) Tổng số thành viên HTX	4				
	b) Tỷ lệ thành viên tham gia mới	3				
	c) Tỷ lệ thành viên tham gia đại hội thành viên	3				



Số TT	Thang điểm tài da (theo Thông tư 01/2020/TT- BKHĐT ngày 19/02/2020)	Thực trạng HTX đánh giá năm 2020 (>=65)	Kế hoạch hoàn thiện (>=80)		
			Đến 30/9/2023 (Sơ kết Đề án)	Đến 31/6/2025 (Tổng kết Đề án)	Tình hình thực tế đến ngày báo cáo
			Các nội dung cần Nhà nước hỗ trợ để hợp tác xã hoàn thiện	Điểm đánh giá HTX	Các nội dung cần Nhà nước hỗ trợ để hợp tác xã hoàn thiện
d) Tỷ lệ thành viên sử dụng dịch vụ	4				
II - Tiêu chí 11: Lợi ích thành viên;	10				
a) HTX có giá ưu đãi cho thành viên	6				
b) Tỷ lệ chia lãi theo mức độ sử dụng dịch vụ					
c) Thu nhập thành viên tăng so năm trước	4				
I2 - Tiêu chí 12: Sản phẩm, dịch vụ hợp tác xã cung ứng cho thành viên	7				
a) Số lượng dịch vụ cung ứng	3				
b) Chất lượng dịch vụ	4				
I3 - Tiêu chí 13: Công tác thông tin, truyền thông, đào tạo bồi dưỡng	4				
I4 - Tiêu chí 14: Mức độ ảnh hưởng tích cực đến cộng đồng	3				
- Tiêu chí 15: Hợp tác xã được khen thưởng trong năm.	2				
I6 Tổng điểm	100				

Hợp tác xã cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của các nội dung trên./.

....., ngày tháng năm

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA HỢP TÁC XÃ
(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Phụ lục V

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 323/KH-UBND ngày 11/5/2021 của UBND tỉnh Gia Lai)

KẾ HOẠCH HOÀN THIỆN HỢP TÁC XÃ THÍ ĐIỂM Của Tỉnh Gia Lai

Số TT	Tên Hợp tác xã	Điểm đánh giá HTX năm 2020 (theo Thông tư 01/2020/TT-BKHĐT ngày 19/02/2020)	Kế hoạch hoàn thiện hợp tác xã (>=80)				Tình hình thực tế đến ngày báo cáo
			Đến 30/9/2023 (Sơ kết Đề án)	Đến 31/6/2025 (Tổng kết Đề án)	Điểm đánh giá HTX	Các nội dung nhà nước hỗ trợ để hợp tác xã hoàn thiện	
1							
2							
3							
4							
5							

....., ngày..... tháng..... năm

CƠ QUAN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC
(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)